

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Sính Phình

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công an Tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Kế hoạch số 3870/KH-UBND ngày 15/5/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về thực hiện nhiệm vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 07/5/2026 của UBND xã Sính Phình về thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai năm 2026 trên địa bàn xã Sính Phình;

UBND xã Sính Phình xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Sính Phình, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời và hiệu quả các nhiệm vụ về đo đạc lập bản đồ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) đất đai trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2026, Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026.

- Hoàn thành việc đo đạc, lập hồ sơ địa chính và xây dựng CSDL đất đai trên toàn xã, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ để tích hợp vào CSDL quốc gia về đất đai.

- Đổi mới phương thức quản lý nhà nước, phục vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

b) Mục tiêu cụ thể

- Tập trung huy động, ưu tiên bố trí nguồn lực hoàn thiện việc đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện CSDL quốc gia về đất đai trên địa bàn xã trong năm 2026 theo mục tiêu của Nghị quyết số 79-NQ/TW, bảo đảm toàn bộ các thửa đất trên phạm vi xã đều được tạo lập dữ liệu số.

- Phấn đấu đến hết tháng 12 năm 2026, hoàn thành 100% công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính *(bao gồm cả khu vực chưa có bản đồ địa chính, chính quy và khu vực cần chỉnh lý biến động)*.

- Hoàn thành cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai đúng - đủ - sạch - sống -thống nhất - dùng chung, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số của xã.

- Tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu đất đai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác của Tỉnh. Đưa ngay kết quả đo đạc, lập hồ sơ địa chính vào vận hành, khai thác phục vụ quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm dữ liệu được cập nhật thường xuyên, liên tục, đồng bộ theo thời gian thực hiện.

- Tạo nền tảng để phát triển Chính phủ điện tử và công cụ để quản lý nhà nước về đất đai, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm.

- Đưa CSDL đất đai vào quản lý, vận hành, khai thác phục vụ công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử.

- Phân đầu đến hết năm 2026, 100% thủ tục hành chính về đất đai đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Tiếp tục duy trì và thiết lập Hệ thống kết nối chia sẻ dữ liệu đa ngành, đa cấp đảm bảo các dữ liệu được cập nhật thường xuyên, liên tục, làm giàu dữ liệu đáp ứng yêu cầu của các cấp theo chủ trương đa mục tiêu và tích hợp trong dữ liệu quốc gia trên cơ sở các nguồn lực hiện có (con người, bộ máy, hạ tầng...) và đẩy mạnh chuyển đổi số.

- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã trong phối hợp triển khai; thống nhất giải pháp công nghệ thông tin phục vụ quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai.

2. Yêu cầu

- Xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cấp bách, gắn với chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính và phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Tổ chức triển khai phải sát với các nhiệm vụ, giải pháp và thời hạn tại Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026, phù hợp với thực tiễn địa phương, bảo đảm nguyên tắc “6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”; tăng cường kiểm tra, giám sát; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; xử lý nghiêm các trường hợp chậm trễ, thiếu trách nhiệm.

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai phải được xây dựng, hoàn thiện theo tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp;

- Dữ liệu đất đai phải được vận hành, cập nhật thường xuyên, liên tục và duy trì chế độ đồng bộ theo thời gian thực lên CSDL quốc gia về đất đai.

- Kế thừa tối đa kết quả của Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai (Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT), tập trung xử lý triệt để những tồn tại, điểm nghẽn đã được xác định qua Kế hoạch 515/KH BCA-BNN&MT và sử dụng hiệu quả các tài liệu, hồ sơ, bản đồ hiện có bảo đảm dữ liệu sau khi xây dựng, hoàn thiện được đưa ngay vào quản lý, khai thác, sử dụng.

- Đảm bảo mọi thửa đất được đăng ký, cập nhật đầy đủ vào CSDL đất đai.

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai phải được đồng bộ, tập trung, thống nhất về Trung ương, kết nối chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư, Trung tâm dữ liệu quốc gia và giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị.

- Rà soát, tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính, trong đó tập trung vào các thủ tục, quy trình nội bộ để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp, khai báo lại các thông tin, giấy tờ đã được số hóa trong CSDL quốc gia về đất đai.

- Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ

chức triển khai xây dựng, hoàn thiện, vận hành và kết nối, chia sẻ CSDL quốc gia về đất đai.

- Rà soát đưa vào sử dụng hiệu quả các tài liệu, hồ sơ, bản đồ hiện có; tránh trùng lặp, lãng phí; bảo đảm dữ liệu sau khi xây dựng được đưa ngay vào quản lý, khai thác, sử dụng.

- Nhiệm vụ xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai được thực hiện đồng bộ với nhiệm vụ chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Người đứng đầu các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã về tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ được giao; trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh; kiên quyết xử lý các trường hợp chậm trễ, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

3. Thời gian và phạm vi triển khai

- Thời gian thực hiện: 09 tháng, từ 01/4/2026 đến 31/12/2026.

- Địa bàn triển khai: Trên phạm vi toàn xã.

- Về nhiệm vụ triển khai: (1) rà soát, làm sạch toàn bộ CSDL đất đai đã được xây dựng qua các thời kỳ; (2) đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng CSDL đất đai.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Rà soát, tổng hợp khu vực, diện tích đã thực hiện đo đạc, lập bản đồ địa chính qua các thời kỳ theo 30 thôn xác định phạm vi chưa có bản đồ địa chính và khối lượng cần đo đạc.

2. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện việc đo đạc bản đồ, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng CSDL đất đai đảm bảo bản đồ địa chính phủ kín theo diện tích tự nhiên của xã, xây dựng hồ sơ địa chính, xây dựng CSDL địa chính, làm giàu thêm dữ liệu đất đai khác của xã; đồng bộ khối lượng còn lại trong Chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai.

3. Sử dụng có hiệu quả các tài liệu, hồ sơ, bản đồ hiện có để chỉnh lý, cập nhật, số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Dữ liệu đất đai đã được xây dựng phải được đưa ngay vào quản lý, vận hành, khai thác phục vụ công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp; liên thông giải quyết thủ tục hành chính giữa công chứng - đất đai - thuế.

4. Cập nhật đăng ký biến động đất đai và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai, chuẩn hóa thông tin người sử dụng đất theo mã định danh cá nhân.

5. Tiếp tục rà soát, tái cấu trúc quy trình, nghiệp vụ thủ tục hành chính để cắt giảm, không yêu cầu người dân và doanh nghiệp phải xuất trình, nộp giấy tờ hoặc phải đính kèm giấy tờ khi đã có trong dữ liệu. Cập nhật dữ liệu thường xuyên trên hệ thống thông tin đất đai hiện có trong quá trình thực hiện các thủ

tục hành chính về đất đai.

6. Rà soát, ban hành định mức - kinh tế kỹ thuật xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai.

7. Rà soát, đánh giá tổng thể hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và phần mềm hệ thống thông tin đất đai đang vận hành để có phương án đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện, duy trì hệ thống, đào tạo nguồn nhân lực để sử dụng, nhằm đáp ứng tiến độ xây dựng, hoàn thiện và vận hành cơ sở dữ liệu đất đai trong giai đoạn hiện nay.

8. Kết nối, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu đất đai ở địa phương với các cơ sở dữ liệu khác, trước mắt là Cổng dịch vụ công và kết nối liên thông với cơ quan thuế để tạo điều kiện thuận lợi, nhanh chóng, minh bạch cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính với các cơ quan Nhà nước.

III. KẾ HOẠCH CHI TIẾT VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ: Tại phụ lục I chi tiết kèm theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo và Tổ công tác

- Chỉ đạo, điều phối chung, kiểm tra, đôn đốc, giải quyết các khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực nhiệm vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai năm 2026 trên địa bàn xã; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

- Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo trực tiếp hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp báo cáo định kỳ hoặc đột xuất.

2. Phòng Kinh tế xã

- Giao Phòng Kinh tế xã là cơ quan Thường trực thực hiện Kế hoạch; chủ trì, chủ động thực hiện và triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai năm 2026 trên địa bàn xã hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng và đạt mục tiêu yêu cầu đề ra. Quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp phát sinh vấn đề vượt thẩm quyền, kịp thời tham mưu cho UBND xã chỉ đạo giải quyết.

- Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện tại các thôn, bản đảm bảo chất lượng, thời gian nêu trên.

- Định kỳ hằng tháng, tổng hợp và báo cáo UBND xã, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh theo quy định.

- Khẩn trương cung cấp hồ sơ, số liệu, tài liệu có liên quan cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch: Các tài liệu liên quan đến biến động đất đai và chủ sử dụng đất, tài liệu về quy hoạch các dự án, công trình, lộ giới, chỉ giới giao thông đường bộ, đường sông... trên địa bàn xã, các quyết định của các cấp có thẩm quyền về quản lý, sử dụng đất;

sản phẩm của các dự án đo đạc bản đồ địa chính và các dự án khác đang được lưu trữ tại địa phương.

- Rà soát hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn; xác nhận nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất và tình trạng tranh chấp.

- Phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai và các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tiếp tục thu thập hồ sơ, tài liệu để tiếp tục làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai; thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin tài liệu, dữ liệu bản đồ địa chính đã tiếp nhận, đặc biệt trong công tác chỉnh lý và cập nhật dữ liệu trong công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất,...

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong quá trình xác định, xác nhận ranh giới, chỉnh lý, biên tập bản đồ, cập nhật dữ liệu..., hồ sơ địa chính.

- Cử cán bộ thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc theo địa bàn xã và bố trí lịch trực tiếp tham gia công tác kê khai, đăng ký để hoàn thiện các thủ tục kê khai đăng ký theo quy định.

- Tiếp nhận tài liệu, dữ liệu, kết quả đo đạc địa chính dạng số và hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai dạng số để cập nhật và chỉnh lý phù hợp với thực tế quản lý trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

- Quá trình triển khai Kế hoạch, có trách nhiệm kịp thời cập nhật thông tin liên quan đến công tác quản lý đất đai theo đúng hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường vào hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) địa chính.

- Hoàn thiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với diện tích còn lại chưa được cấp giấy chứng nhận đã được đo đạc lập bản đồ địa chính theo Phụ lục II, thời gian hoàn thành trong Quý III năm 2026

- Tổng hợp kinh phí gửi Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung (nếu có). Đối với các công việc do Ủy ban nhân dân xã chủ trì thực hiện.

3. Công an xã

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Phòng Kinh tế xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan để làm sạch, đồng bộ CSDL quốc gia về đất đai với CSDL quốc gia về dân cư, xác thực thông tin nhân thân của người sử dụng đất thông qua dữ liệu dân cư quốc gia; chuẩn hóa thông tin chủ sử dụng đất theo mã định danh cá nhân.

- Làm đầu mối phối hợp với công an tỉnh, Cục C06 - Bộ Công an trong xử lý các khó khăn vướng mắc liên quan đến rà soát danh sách các chủ sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai mà chưa được xác thực, đối soát qua CSDL quốc gia về dân cư.

- Chủ trì tuyên truyền, huy động người dân thực hiện cung cấp thông tin đất đai, bản chụp Giấy chứng nhận qua ứng dụng VNeID; phối hợp chặt chẽ với Phòng Kinh tế xã trong việc thu thập dữ liệu, làm giàu, làm sạch dữ liệu, hỗ trợ tổ công tác trong việc đo đạc bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng,

cập nhật cơ sở dữ liệu.

- Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống đang vận hành tại địa phương, xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố. Phối hợp chặt chẽ, hướng dẫn Phòng Kinh tế và các cơ quan, đoàn thể xã liên quan đến hạ tầng kỹ thuật, an toàn bảo mật thông tin trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

- Hướng dẫn Phòng Kinh tế và các cơ quan, đoàn thể xã các nội dung đột xuất, các nội dung cần thiết khác, đáp ứng yêu cầu về dữ liệu (an ninh mạng, bảo mật thông tin, thiết lập quyền chia sẻ, truy nhập...).

- Đảm bảo an toàn, an ninh cho tổ công tác và đơn vị thi công trong quá trình thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

4. Văn phòng HĐND&UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục rà soát, tái cấu trúc quy trình, nghiệp vụ thủ tục hành chính đất đai, đề xuất ưu tiên xây dựng và triển khai dịch vụ công toàn trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi đã có trong dữ liệu đáp ứng yêu cầu thực chất, đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, dễ sử dụng để tiếp nhận, giải quyết các dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp.

- Rà soát, đánh giá tổng thể hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin tại địa bàn, đề có phương án đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện, duy trì hệ thống gắn với đào tạo nguồn nhân lực để sử dụng ngay tại địa phương phục vụ lưu trữ, di trú CSDL, đảm bảo đáp ứng tiến độ xây dựng, hoàn thiện và vận hành CSDL đất đai trong giai đoạn hiện nay.

5. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, ý nghĩa của việc hoàn thành CSDL đất đai năm 2026; nhấn mạnh lợi ích thiết thực đối với người dân, doanh nghiệp (giảm hồ sơ, giảm thời gian, minh bạch thông tin...); vận động người dân, tổ chức, doanh nghiệp phối hợp trong việc xác định ranh giới, cung cấp giấy tờ, thông tin cần thiết để phục vụ việc làm giàu, làm sạch dữ liệu; khuyến khích thực hiện thủ tục hành chính qua môi trường điện tử...

- Theo chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu tham mưu UBND xã khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích trong triển khai Kế hoạch.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, đăng tin để người dân, doanh nghiệp nắm bắt thông tin về chủ trương, mục đích, yêu cầu, ý nghĩa, tầm quan trọng, lợi ích, kế hoạch thực hiện; thông tin sâu rộng về quyền và trách nhiệm của từng chủ sử dụng đất trước và trong thời gian các đơn vị thực hiện Kế hoạch trên địa bàn. Niêm yết các thông báo và các quy định, hướng dẫn về đo đạc, quản lý biến động tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, nơi công cộng.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND xã giao liên quan đến Kế hoạch.

Nhận được kế hoạch này, UBND xã yêu cầu các phòng, ban, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả. Trong quá trình triển khai, thực hiện có khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Ban Chỉ đạo (qua cơ quan thường trực) để tổng hợp tham mưu đề xuất UBND xã chỉ đạo, bảo đảm hiệu quả và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Sở nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên;
- Thường trực Đảng ủy;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Trung tâm phục vụ Hành chính công xã;
- Công an xã;
- Các Phòng, ban, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Đức Thịnh

PHỤ LỤC I: NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

(Kèm theo Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của UBND xã Sính Phình)

TT	Nhiệm vụ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Yêu cầu/Hình thức	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
I	Năm 2026					
1	Đối với khu vực đã xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, tiếp tục thực hiện hoàn thiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, tiếp tục làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai.	Phòng Kinh tế xã	Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Rà soát hiện trạng sử dụng đất, hồ sơ đã đo đạc lập bản đồ địa chính và cấp giấy	Quý III/2026	Hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; dữ liệu quét trên địa bàn xã.
2	Đối với khu vực đã thực hiện đo đạc bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính chính quy, tiếp tục thực hiện hoàn thiện việc rà soát, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với diện tích còn lại chưa được cấp giấy chứng nhận đã được đo đạc lập bản đồ địa chính chính quy theo Phụ lục II.	Phòng Kinh tế xã	Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Rà soát hiện trạng sử dụng đất, hồ sơ đã đo đạc lập bản đồ địa chính và cấp giấy	QuýIII, IV/2026	Hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn xã.
3	Đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai phục vụ kết nối, chia sẻ.	Công an xã	Phòng Kinh tế xã, Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Cần đẩy nhanh tiến độ, thực hiện ngay	Thường xuyên	Dữ liệu được đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật thông tin.
4	Tổ chức tuyên truyền, đăng tin để người dân, doanh nghiệp nắm bắt thông tin về chủ trương, mục đích, yêu cầu, ý nghĩa, tầm quan trọng, lợi ích, kế hoạch thực hiện; thông tin sâu rộng về quyền và trách nhiệm của từng chủ sử dụng đất trước và trong thời gian các đơn vị thực hiện Kế hoạch trên địa bàn. Niêm yết các thông báo và các quy định, hướng dẫn về đo đạc, quản lý biến động tại trụ sở UBND xã, nơi công cộng.	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã	Phòng Kinh tế xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cần thực hiện ngay	Thường xuyên	100% các chủ sử dụng đất trên địa bàn được thông tin và hiểu về việc thực hiện Kế hoạch.

5	Xác thực, chuẩn hóa thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản trong CSDL quốc gia về đất đai và CSDL quốc gia về dân cư	Công an xã	Phòng Kinh tế xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 6/2026 cơ bản xác thực xong dữ liệu đã có. Các tháng tiếp theo thực hiện xác thực với dữ liệu dân cư khi có các dữ liệu phát sinh	Thường xuyên	Đảm bảo các thửa đất được xác thực thông tin người sử dụng.
II	Giai đoạn tiếp theo					
6	Tổ chức tuyên truyền, đăng tin để người dân, doanh nghiệp nắm bắt thông tin về chủ trương, mục đích, yêu cầu, ý nghĩa, tầm quan trọng, lợi ích, kế hoạch thực hiện; thông tin sâu rộng về quyền và trách nhiệm của từng chủ sử dụng đất trước và trong thời gian các đơn vị thực hiện Kế hoạch trên địa bàn. Niêm yết các thông báo và các quy định, hướng dẫn về đo đạc, quản lý biến động tại trụ sở UBND xã, nơi công cộng	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã	Phòng Kinh tế xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cần thực hiện ngay	Thường xuyên	100% các chủ sử dụng đất trên địa bàn được thông tin và hiểu về việc thực hiện Kế hoạch
7	Đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống thông tin, CSDL quốc gia về đất đai phục vụ kết nối, chia sẻ	Công an xã hỗ trợ nghiệp vụ	Phòng Kinh tế xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan		Thường xuyên	Dữ liệu được đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật thông tin

PHỤ LỤC II: KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐO ĐẠC LẬP BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

(Kèm theo Kế hoạch số: 130/KH-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của UBND xã Sính Phình)

Số TT	Tên đơn vị hành chính	Diện tích tự nhiên (ha)	Tổng diện tích và số thửa đã đo đạc lập BĐDC đến 31/3/2026 (hệ tọa độ HN-72, VN-2000) (Ha)						Tổng diện tích còn lại cần đo đạc lập mới BĐDC (hệ tọa độ VN-2000) (Ha)		
			Tổng diện tích đã đo đạc lập BĐDC	Tổng số thửa, diện tích đã đo đạc lập BĐDC, cấp giấy chứng nhận						Tổng diện tích cần đo đạc lập BĐDC	Dự kiến số thửa cần đo đạc lập mới bản đồ địa chính (Thửa)
				Tổng số thửa đã đo đạc lập BĐDC	Đã cấp giấy		Chưa cấp giấy				
					Số thửa	Diện tích	Số thửa	Diện tích			
1	UBND xã Sính Phình	17.429,52	5.133,19	55.834	6.010	2.460,38	49.824	2.672,81	5.665,35	12.574	